

Số: /BC-SNV

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng năm 2023

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1024/TTT-NV4 ngày 26/10/2023 về báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023; Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN I
CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN,
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Năm 2023, không phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở; số lượng đơn gửi đến Sở Nội vụ chủ yếu thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp hoặc đơn nặc danh, không địa chỉ. Phần lớn đơn thư gửi đến Sở Nội vụ là đơn kiến nghị, phản ánh. Chưa phát sinh tình huống phức tạp; trở ngại, khó khăn trong quá trình tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở.

II. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Kết quả thực hiện trong quý IV/2023

1.1. Công tác tiếp công dân (có Biểu số 01/TCD kèm theo).

a) Kết quả công tác tiếp công dân

Trong quý IV/2023, Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ đã tiếp 05 lượt công dân là chức sắc, chức việc các tôn giáo đến liên hệ để được hướng dẫn thủ tục hành chính giải quyết nhu cầu hoạt động tôn giáo (các cơ quan, đơn vị còn lại không có công dân đến địa điểm tiếp dân trong kỳ báo cáo). Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên: 05 lượt/ 05 người/ 05 vụ việc tiếp lần đầu
- Tiếp định kỳ của lãnh đạo: Không.
- Số đoàn đông người được tiếp: Không.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, không có công dân đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở để khiếu nại, tố cáo cũng như kiến nghị, phản ánh. Chỉ có công dân

đến yêu cầu hướng dẫn một số nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của Ban Tôn giáo. Qua đó, công chức tiếp công dân đã hướng dẫn, giải đáp cho công dân theo quy định.

1.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Có biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

Trong quý III/2023, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh¹. Trong đó:

- Số đơn nhận được qua tiếp công dân: Không
- Số đơn gửi qua dịch vụ bưu chính: 04 đơn
- Số đơn do cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến: Không.

a) Tổng số đơn

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 4/4 đơn.
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 3/4 đơn
- Số đơn không đủ điều kiện xử lý: 01/4 đơn (đã thực hiện lưu đơn theo quy định).

b) Phân loại đơn đủ điều kiện xử lý

- Phân loại đơn theo nội dung
- + Đơn khiếu nại: Không
- + Đơn tố cáo: Không
- + Đơn phản ánh, kiến nghị: 03 đơn/ 02 vụ việc
- Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn đã giải quyết: Không
- + Số đơn đang giải quyết: 03 đơn/02 vụ việc
- + Số đơn chưa giải quyết: Không

c) Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện xử lý

- Số đơn thuộc thẩm quyền: Không
- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 03 đơn/ 02 vụ việc.

1.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

Trong quý IV/2023, không có đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ.

Tuy nhiên, trong quý IV/2023, Sở Nội vụ có 03 công chức tham gia Tổ Xác minh nội dung tố cáo do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số

¹ Phòng Cải cách hành chính: 01 đơn; Ban Tôn giáo: 03 đơn

1380/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 (hiện Tổ Xác minh đang tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh).

2. Kết quả thực hiện năm 2023

2.1. Công tác tiếp công dân (có Biểu số 01/TCD kèm theo).

Trong năm 2023, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định. Theo đó, Ban Tôn giáo đã tiếp 24 lượt/24 vụ việc liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (tại Văn phòng Sở và Ban Thi đua – Khen thưởng không có công dân đến địa điểm tiếp dân trong kỳ báo cáo). Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên: 23 lượt/23 người/23 vụ việc tiếp lần đầu
- Tiếp đột xuất của Lãnh đạo Ban Tôn giáo: 01 lượt²/15 người/01 vụ việc tiếp lần đầu/01 đoàn.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, có 01 lượt/ 01 đoàn/15 người đến Ban Tôn giáo đề kiến nghị, phản ánh; số còn lại đến yêu cầu hướng dẫn một số nội dung liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ban Tôn giáo. Qua đó, công chức tiếp công dân đã hướng dẫn, giải đáp cho công dân theo quy định. Cụ thể:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):
 - + Khiếu nại: Không
 - + Tố cáo: Không
 - + Kiến nghị, phản ánh: 01 đơn.
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết
 - + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không
 - + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01 đơn/01 vụ việc (Ban Tôn giáo đã hướng dẫn đơn theo quy định).

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Có biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc đã tiếp nhận 40 đơn³ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó:

- Số đơn nhận được qua tiếp công dân: 01 đơn⁴
- Số đơn gửi qua dịch vụ bưu chính: 28 đơn⁵

² 15 công dân là tín đồ Phật giáo tại xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi phản ánh UBND xã ngăn cấm không cho tập trung sinh hoạt tôn giáo và kiến nghị có nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung.

³ Thanh tra Sở: 14 đơn (01 khiếu nại, 02 tố cáo và 11 KNPA); P.CCVC: 02 đơn KNPA; P.XDCQ: 01 đơn KNPA; P. CCHC: 02 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 16 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 05 đơn KNPA.

⁴ Đơn tiếp nhận của Ban Tôn giáo.

- Số đơn do cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến: 11 đơn⁶.

a) Tổng số đơn

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 40/40 đơn (*tố cáo: 02 đơn; khiếu nại: 01 đơn; kiến nghị, phản ánh: 37 đơn*).

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 25/40 đơn

- Số đơn không đủ điều kiện xử lý: 15/40 đơn (đã thực hiện lưu đơn theo quy định).

b) Phân loại đơn đủ điều kiện xử lý

- Phân loại đơn theo nội dung

+ Đơn khiếu nại: 01 đơn

+ Đơn tố cáo: 01 đơn

+ Đơn yêu cầu, phản ánh, kiến nghị: 23 đơn

- Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn đã giải quyết: 07 đơn

+ Số đơn đang giải quyết: 04 đơn

+ Số đơn chưa giải quyết: 14 đơn

c) Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện xử lý

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 04 đơn

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 21 đơn.

2.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Có biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ kèm theo)

⁵ Thanh tra Sở: 13 đơn (01 khiếu nại, 02 tố cáo và 10 KNPA); P.XDCQ: 01 đơn KNPA; P. CCHC: 02 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 09 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 03 đơn KNPA.

⁶ - **Thanh tra Sở: 01 đơn KNPA** (đơn do VP UBND tỉnh chuyển tại Công văn số 1391/VP-NC ngày 25/7/2023- đã chuyển đơn đến cơ quan có TQ giải quyết tại Phiếu chuyển số 1326/PC-SNV ngày 28/7/2023)

- **Phòng Công chức viên chức: 02 đơn KNPA** (01 đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023- đã giải quyết trả lời đơn cho công dân tại Công văn số 1109/SNV-CCVC ngày 27/6/2023; 01 đơn do Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến tại Phiếu chuyển số 109/PC-VP ngày 17/5/2023- đã chuyển đơn đến Sở Y tế để xem xét giải quyết theo thẩm quyền tại Công văn số 914/SNV-CCVC ngày 31/5/2023);

- **Ban Thi đua – Khen thưởng: 02 đơn KNPA** (đơn do VP UBND tỉnh chuyển đến tại Phiếu chuyển số 89/PC-VP ngày 21/4/2023 – đã trả lời đơn cho công dân tại Công văn số 63/BTĐKT-NV ngày 25/4/2023; Sở LĐTB&XH chuyển đến tại Công văn số 2731/SLĐTBXH-TTr ngày 18/8/2023- đã có văn bản trả lời đơn cho công dân Công văn số 110/BTĐKT-NV).

- **Ban Tôn giáo: 06 đơn KNPA** (Đơn phản ánh, kiến nghị do Văn phòng UBND tỉnh chuyển tại Phiếu chuyển số 318/PC-VP ngày 30/12/2022 – đã chuyển đơn tại Công văn số 35/SNV-BTG ngày 10/01/2023; số 12/PC-VP ngày 17/01/2023 - đã chuyển đơn tại Công văn số 95/SNV-BTG ngày 19/01/2023; số 95/PC-VP ngày 26/4/2023 – đã lưu đơn; số 142/PC-VP ngày 28/6/2023- đã lưu đơn; số 160/PC-VP ngày 13/7/2023- đã lưu đơn; số 193/PC-VP ngày 08/8/2023- đã chuyển đơn tại Công văn số 1507/SNV-TG ngày 21/8/2023)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 04/04 đơn. Trong đó:

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không
- b) Kết quả giải quyết tố cáo: Không
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: 04/04 đơn.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, qua đó đã có văn bản trả lời cho công dân theo quy định⁷.

Ngoài ra, trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 02 đơn kiến nghị, phản ánh và 01 đơn tố cáo của công dân do Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến chỉ đạo tham mưu xử lý, giải quyết tại Công văn số 218/UBND-NC ngày 16/01/2023, Công văn số 218/VP-NC ngày 21/02/2023, Công văn số 4146/UBND-NC ngày 25/8/2023 (*Kết quả tham mưu xử lý, giải quyết theo biểu mẫu đính kèm*). Bên cạnh đó, trong quý IV/2023, Sở Nội vụ có 03 công chức tham gia Tổ Xác minh nội dung tố cáo do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 (*hiện Tổ Xác minh đang tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo trình Chủ tịch UBND tỉnh*).

2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không.

III. Nhận xét, đánh giá

Trong kỳ báo cáo, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tiếp tục được lãnh đạo Sở Nội vụ quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kịp thời. Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc đã ban hành lịch tiếp công dân định kỳ và thực hiện nghiêm túc, công khai theo quy định. Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 617/UBND-NC ngày 21/02/2023 về tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023; Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 325/SNV-TT ngày 06/3/2023 chỉ đạo các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Trong kỳ báo cáo, tuy có công dân và 01 đoàn đông người đến địa điểm tiếp công dân của Ban Tôn giáo nhưng không phát sinh vụ việc hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp. Việc xử lý đơn thư của công dân được công chức Sở Nội vụ tham mưu xử lý nhanh, kịp thời hướng dẫn hoặc chuyển đơn đến

⁷- Ban Thi đua – Khen thưởng đã có Công văn số 63/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Trần Ngọc Tấn, Công văn số 69/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Nguyễn Xuân Hữu, Công văn số 110/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Lê Hồng Công

- Đơn của bà Trương Thị Như Ý do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023 có nội dung xin cứu xét về việc giải quyết thôi việc cho đối tượng thu hút theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 187/TTr-SNV ngày 24/5/2023 trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc xin ý kiến giải quyết các trường hợp được tuyển dụng theo chính sách thu hút của tỉnh xin nghỉ việc khi chưa đủ thời gian phục vụ theo cam kết và đã có văn bản trả lời đơn cho công dân tại Công văn số 1109/SNV-CCVC ngày 27/6/2023.

cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc lưu đơn theo quy định, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực tôn giáo, số đơn thư chủ yếu phản ánh những mâu thuẫn, mất đoàn kết, tranh chấp trong nội bộ tôn giáo, giữa chức sắc với chức sắc, chức sắc với tín đồ... thuộc thẩm quyền giải quyết của tổ chức giáo hội nhưng giáo hội chưa kịp thời giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm, làm phát sinh đơn thư gửi các cấp chính quyền, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

IV. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc có thể không phát sinh đơn nhiều, thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan các cấp. Trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo có khả năng phát sinh đơn nhưng không phát sinh vụ việc, tính chất phức tạp; chủ yếu vẫn là những vụ việc cũ do chưa được giải quyết thoả đáng. Ban Tôn giáo sẽ tiếp tục làm việc với các tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ quan và địa phương có liên quan để đôn đốc khẩn trương xử lý, giải quyết các đơn đã tiếp nhận nhằm hạn chế những bức xúc của chức sắc, chức việc, tín đồ, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

V. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định; kịp thời xử lý hoặc giải quyết theo thẩm quyền các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức và công dân, không để đơn thư tồn đọng hoặc kéo dài;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định.

PHẦN III

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo thực hiện liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, như:

- Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; theo đó, Sở đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đối với từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc để triển khai tổ chức thực hiện. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc nhắc nhở các phòng thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch nêu trên.

- Công văn số 62/SNV-TT ngày 13/01/2023 triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và Công văn số 50/TTT-NV3 ngày 12/01/2023 của Thanh tra tỉnh; trong đó chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn và tương đương triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 của Sở Nội vụ; chỉ đạo các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc Sở và công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ chấp hành nghiêm quy định về tặng quà và nhận quà tặng theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; đảm bảo không có trường hợp công chức, viên chức vi phạm.

Theo đó, 03 đơn vị trực thuộc Sở đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023 để triển khai thực hiện, cụ thể: Ban Thi đua - Khen thưởng đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-BTĐKT ngày 18/01/2023, Ban Tôn giáo ban hành Kế hoạch số 03/KH-BTG ngày 27/01/2023, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh ban hành Kế hoạch số 09/KH-TTLTLS ngày 31/01/2023.

Qua theo dõi, Sở Nội vụ chưa xử lý trường hợp công chức, viên chức có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc và chưa phát hiện công chức, viên chức và người lao động sử dụng phương tiện, tài sản công trái quy định và vi phạm các quy định về tặng quà và nhận quà tặng trong dịp Tết Quý Mão năm 2023.

- Công văn số 664/SNV-TT ngày 21/4/2023 phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai thực hiện Công văn số 1397/UBND-NC ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh.

2. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Giám đốc Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị. Đồng thời, Sở Nội vụ giao Thanh tra Sở tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi của Sở. Đối với các đơn vị trực thuộc giao cho phòng Tổ chức - Hành chính và viên chức tham mưu thực hiện.

3. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 103/KH-SNV ngày 31/01/2023 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Sở Nội vụ trong năm 2023 để triển khai thực hiện. Qua đó, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ

chức và doanh nghiệp trong giải quyết công việc thông qua các hình thức như: Hội nghị công chức, viên chức và người lao động đầu năm 2023; họp trực báo cơ quan, họp chi bộ, cập nhật, đăng tải tài liệu lên Trang thông tin điện tử của Sở; gửi trực tiếp văn bản hoặc gửi hệ thống văn bản iOffice đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động...

Trong quý III/2023, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 1356/SNV-VP ngày 02/8/2023 về hưởng ứng tham gia Cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” theo Kế hoạch số 01/KH-BTC ngày 24/7/2023 của Ban Tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” và Công văn số 15/HĐPBGDPL ngày 31/7/2023 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; qua đó Sở đã triển khai, tổ chức phát động 100% công chức, viên chức, người lao động hưởng ứng tham gia cuộc thi viết.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức của đội ngũ CBCCVN Sở Nội vụ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực có nhiều chuyển biến tích cực.

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Công khai minh bạch

Các quy định về công khai, minh bạch được Sở Nội vụ tiếp tục thực hiện nghiêm túc đảm bảo theo Điều 10, Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các hoạt động tiếp tục được thực hiện công khai trên phần mềm *ioffice.quangngai.gov.vn* và Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, như: Lịch Tiếp công dân định kỳ năm 2023 của Giám đốc Sở Nội vụ; bảng lương chi trả cho công chức, viên chức, người lao động; công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023⁸. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ và quyết định điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023. Hằng tháng, đều công khai niêm yết các khoản thu nhập của công chức, viên chức, người lao động tại bảng tin thông báo của Sở; công khai số liệu giao dự toán, số liệu quyết toán trên cổng thông tin điện tử của Sở và tại Hội nghị công chức, viên chức, người lao động Sở Nội vụ⁹; công khai xét nâng bậc lương năm 2023 của Sở Nội vụ. Đồng thời, đăng tải, cập nhật các hoạt động và một số văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở lên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

b) Trách nhiệm, giải trình

⁸ Quyết định số 27/QĐ-SNV ngày 31/01/2023 của Sở Nội vụ về phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023 cho các phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 31/01/2023 về phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023 cho khối Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

⁹ Quyết định số 26/QĐ-SNV ngày 30/01/2023 của Sở Nội vụ

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình theo thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Đồng thời, Sở Nội vụ đã quy định cụ thể thực hiện trách nhiệm giải trình theo quy định Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng trong Quy chế làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-SNV ngày 17/3/2023.

2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 31/QĐ-SNV ngày 14/01/2022 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và chỉ tiêu nội bộ của Sở Nội vụ trong 03 năm (2022 - 2024) và Quyết định số 01a/QĐ-SNV ngày 02/01/2020 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công để tổ chức thực hiện. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện theo Quy chế đã ban hành¹⁰.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của tỉnh và Quy chế chỉ tiêu nội bộ đã ban hành, nhất là trong việc sử dụng xe ô tô, các thiết bị văn phòng, chế độ hội nghị, công tác phí...

Qua đó, Sở Nội vụ chưa phát hiện công chức, viên chức vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong kỳ báo cáo. Ngoài ra, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 109/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ trong năm 2023 tại các đơn vị trực thuộc Sở và sẽ triển khai thực hiện vào cuối năm 2023.

3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 673/QĐ-SNV ngày 31/12/2022 Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nội vụ (*thay thế Quyết định số 1762/QĐ-SNV ngày 03/5/2019*).

Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 108/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ năm 2023, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và sẽ tiến hành kiểm tra trong cuối năm 2023. Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc chưa nhận phản ánh nào liên quan đến việc Lãnh đạo Sở và công

¹⁰ - Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*Quyết định số 12/QĐ-BTĐKT ngày 28/01/2021 Quy chế chỉ tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công và phân phối kinh phí tiết kiệm giai đoạn 2021-2023; Quyết định số 03/QĐ-BTĐKT ngày 28/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế chỉ tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-BTĐKT ngày 28/01/2021*);

- Ban Tôn giáo (*Quyết định số 05a/QĐ-BTG ngày 11/01/2018 Quy chế chỉ tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công và phân phối kinh phí tiết kiệm, Quyết định số 22/QĐ-BTG ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế chỉ tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 05a*);

- Trung tâm Lưu trữ lịch sử (*Quyết định số 25/QĐ-TTLTLS ngày 09/7/2018 Quy chế chỉ tiêu nội bộ của Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh và Quyết định 37/QĐ-TTLTLS ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy chế chỉ tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-TTLTLS ngày 09/7/2018*).

chức, viên chức của Sở có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, đơn vị, công dân đến liên hệ công tác; không có công chức, người lao động vi phạm các quy định về quy tắc ứng xử.

4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn

Trên cơ sở quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống tham nhũng; Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 119/KH-SNV ngày 21/02/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023 và đã công khai minh bạch kế hoạch, danh sách đối tượng chuyển đổi vị trí công tác của Sở trên Trang thông tin điện tử của Sở, niêm yết trên bảng thông báo chung của Sở và gửi Kế hoạch đến các phòng, ban, đơn vị.

Kết quả: Sở Nội vụ đã chuyển đổi vị trí công tác 08 trường hợp¹¹ theo kế hoạch và 01 trường hợp thuộc kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 đã chuyển công tác ra ngoài cơ quan¹², đạt 100% kế hoạch đã ban hành.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính được lãnh đạo Sở tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, Sở Nội vụ đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện¹³; các thủ tục hành chính thuộc Sở quản lý được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và được niêm yết công khai theo quy định; Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 06/11/2023, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 296 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh (trực tuyến: 263; trực tiếp và dịch vụ bưu chính: 03; kỳ trước chuyển sang 30). Kết quả: đã giải quyết 276 hồ sơ (trước hạn) và 13 hồ sơ đang giải quyết (trong hạn); rút hồ sơ 07; đồng thời, có 194/194 lượt tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính đánh giá ở mức hài lòng trở lên, trong đó

¹¹ Ông Ngô Văn Thành (chuyển từ Thanh tra Sở về Văn phòng Sở tại Quyết định số 150/QĐ-SNV ngày 22/5/2023 của Sở Nội vụ); bà Trần Thị Kim Tích (phân công lại nhiệm vụ); ông Trần Hồng Nhân (chuyển từ Văn phòng Sở về Phòng Công chức, viên chức tại Quyết định số 141/QĐ-SNV ngày 28/4/2023 của Sở Nội vụ); bà Bùi Thị Mỹ Lệ và bà Huỳnh Thị Thu Sen chuyển đổi nội bộ phân công lại nhiệm vụ (Theo Thông báo số 221/TB-SNV ngày 04/8/2023); ông Huỳnh Đức Như và bà Lưu Vũ Minh Hạnh chuyển đổi nội bộ phân công lại nhiệm vụ (Theo Thông báo số 221/TB-SNV ngày 04/8/2023); bà Phan Thị Ánh Hằng chuyên viên phòng nghiệp vụ, Ban Thi đua – khen thưởng (phân công lại nhiệm vụ tại Thông báo số 61/TB-BTĐKT ngày 21/4/2023).

¹² Ông Ngô Quang Bình tại Quyết định số 238/QĐ-SNV ngày 28/4/2023 của Sở Nội vụ.

¹³ Sở Nội vụ đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 235/KH-SNV ngày 31/12/2022 Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Nội vụ năm 2023; Kế hoạch số 105/KH-SNV ngày 02/02/2023 kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, Kế hoạch số 104/KH-SNV ngày 02/02/2023 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023, Kế hoạch số 111/KH-SNV ngày 09/02/2023 hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023, Kế hoạch số 110/KH-SNV ngày 09/02/2023 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023, Kế hoạch số 108/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ năm 2023 và Kế hoạch số 118/KH-SNV ngày 20/02/2023 duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Văn phòng Sở Nội vụ năm 2023.

mức độ rất hài lòng chiếm 99,96%. Công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản tiếp tục được thực hiện thông qua phần mềm *office.quangngai.gov.vn*.

Bên cạnh đó, trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã ban hành Thông báo số 112/TB-SNV ngày 09/02/2023 về công bố đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ; Công văn số 1272/SNV-VP ngày 21/7/2023 về việc sử dụng, nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ; Công văn số 1271/SNV-VP ngày 21/7/2023 về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính.

Thực hiện rà soát TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp theo Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đề xuất, cắt giảm thành phần hồ sơ là Phiếu lý lịch tư pháp đối với Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội cấp tỉnh và cấp huyện (Công văn số 1357/SNV-VP ngày 02/8/2023).

Bên cạnh đó, Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực chính quyền địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.

b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Sở Nội vụ luôn chú trọng việc tăng cường triển khai áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc chuyên môn như: Trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, phô tô ccopy, mạng internet, phần mềm máy tính, mạng nội bộ..., nhằm đảm bảo cho việc thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ. Công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản được thực hiện thông qua phần mềm **office.quangngai.gov.vn**.

- Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện hoàn toàn phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả lương, các khoản thu nhập cho công chức, viên chức và người lao động cũng như cho nhà cung cấp; việc chi trả lương cho công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản ngân hàng và bảng lương hàng tháng được công khai tại Bảng tin của Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị. Đơn vị thực hiện giao dịch với kho bạc nhà nước và ngân hàng bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến.

6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

6.1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 990/TTT-NV3 ngày 02/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số

203/KH-SNV ngày 09/11/2022 về kê khai và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập của Sở Nội vụ và Quyết định số 565/QĐ-SNV về phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022 theo quy định để triển khai thực hiện.

6.2. Kết quả kê khai

Việc kê khai tài sản, thu nhập của Sở được thực hiện đến ngày 31/12/2022; kết quả triển khai kê khai tài sản, thu nhập tại Sở Nội vụ tổ chức thực hiện, đạt tỷ lệ **100%**.

- Số liệu về số người kê khai gồm:

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022: **27** người.

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2022: **04** người.

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2022: **10** người¹⁴.

+ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2022 là **41** lượt người, đạt tỷ lệ **100%**.

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại Sở là: **41** bản.

+ Số lượng bản kê khai nộp về Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng bản kê khai nộp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng bản kê khai nộp về Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng và danh sách bản kê khai nộp về Thanh tra tỉnh quản lý: **37** bản (*Trong đó, kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022: 23 người; kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2022: 04 người; kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ nộp trong năm 2022: 10 người*).

6.3. Kết quả công khai

Số liệu về số bản kê khai được công khai:

- Thời gian công khai thực hiện từ ngày 02/01/2023 đến ngày 17/01/2023, Sở Nội vụ đã thực hiện xong.

- Số bản kê khai đã công khai: **41** bản, đạt tỷ lệ 100% số bản đã kê khai.

- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: **31** bản và **10** bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2022, đã thực hiện công khai trong thực hiện quy trình công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại năm 2022; đạt tỷ lệ 100% số bản đã kê khai.

¹⁴ 03 người KKTSTN điều động bổ nhiệm; 04 người KKTSTN bổ nhiệm mới; 03 người KKTSTN bổ nhiệm lại.

Ngoài ra, trong năm 2023, có 02 lượt kê khai tài sản phục vụ cho công tác cán bộ¹⁵. Có 02 công chức thuộc Sở Nội vụ được Thanh tra tỉnh kiểm tra kê khai tài sản thu nhập theo quy định¹⁶.

III. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, mỗi công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nội vụ luôn đề cao ý thức trong công tác phòng, chống tham nhũng. Thông qua các hình thức tự giám sát lẫn nhau hoặc qua theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức. Trong kỳ báo cáo, Sở và các đơn vị trực thuộc Sở chưa phát hiện, xử lý trường hợp nào tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ.

2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, Sở Nội vụ chưa phát hiện và kiến nghị xử lý trường hợp nào về tham nhũng.

3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp công dân đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đối với công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ. Đồng thời, qua xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo Sở Nội vụ chưa phát hiện, xử lý trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của đơn vị: Không.

6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

a) Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm người đứng đầu:

Là người đứng đầu cấp ủy Đảng và chính quyền cơ quan, Giám đốc Sở Nội vụ quản lý công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền được phân cấp; ban hành các quy chế, quy định để làm căn cứ thực hiện; thông báo công khai những việc quy định tại Điều 7 của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP để công chức, viên chức biết. Chủ động phối hợp với BCH Công đoàn cơ sở trong triển khai thực hiện các hoạt động của cơ quan, tạo điều kiện để Chi đoàn hoạt động hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường

¹⁵ Ông Huỳnh Thêm (bỏ nhiệm lại); ông Tạ Ngọc Tuấn (điều động và bỏ nhiệm tương đương).

¹⁶ Ông Bùi Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Hoài Trung.

vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Cùng với tập thể lãnh đạo Sở thực hiện tốt công tác cán bộ, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của Sở Nội vụ, chỉ đạo thực hiện tốt việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chức trách được giao.

Chủ động cùng với Ban Thường vụ Đảng ủy, BCH Đảng bộ Sở triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển đảng viên theo Điều lệ Đảng và triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác được giao. Triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh về việc lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở; Sở Nội vụ đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ, theo đó kết quả lấy phiếu đối với đồng chí Giám đốc, đạt tỷ lệ 100% mức độ tín nhiệm cao.

Trong năm 2023, Giám đốc và tập thể lãnh đạo Sở Nội vụ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chấp hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định.

b) Việc áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác:

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra tại đơn vị, không phát hiện công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị có hành vi tham nhũng nên không thực hiện tạm đình chỉ công tác hoặc tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác đối với công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

c) Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ không có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.

(Có mẫu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN kèm theo)

IV. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ tham mưu trong công tác quản lý nhà nước tại Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Nội vụ

1. Về chuyển đổi vị trí công tác

Nhằm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023 theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 223/UBND-NC ngày 16/01/2023 về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023. Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành một số văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ

quan, đơn vị tổ chức thực hiện: Công văn số 617/SNV-CCVC ngày 17/4/2023 về việc đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023, Công văn số 789/SNV-CCVC ngày 15/5/2023 đề nghị báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác trong 06 tháng đầu năm 2023, Công văn số 1791/SNV-CCVC ngày 27/9/2023 về thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023, Công văn 2059/SNV-CCVC ngày 02/11/2023 đề nghị báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

Kết quả thực hiện: 39/39 (tỷ lệ 100%) các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, xác định đối tượng cần chuyển đổi và tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức. Số lượng chuyển đổi cụ thể sẽ cập nhật sau khi có Báo cáo năm.

2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 và Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp xã tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Quảng Ngãi;

Kết quả, đến nay đã tổ chức được 43 lớp bồi dưỡng cho 3.752 cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã; cử 19 công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học (02 Tiến sĩ, 06 Thạc sĩ và 11 Chuyên khoa cấp I); cử 02 công chức tham gia khóa bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài. Đăng ký cho 29 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương theo văn bản chiêu sinh của Học viện Hành chính Quốc gia.

3. Về công tác thi tuyển, xét tuyển

Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác thi nâng ngạch, thăng hạng lên Chuyên viên và Chuyên viên chính năm 2023; xét tuyển công chức, viên chức đối với sinh viên cử tuyển; tuyển dụng viên chức năm 2023... Mọi thông báo, quyết định đều được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

4. Công tác cán bộ

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 611/SNV-CCVC ngày 14/04/2023 về việc Triển khai Hướng dẫn số 12-HD/TU ngày 03/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 609/SNV-CCVC ngày 14/04/2023 về việc Triển khai thực hiện Quy định về lấy phiếu tín

nhiệm và tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 685/UBND-NC ngày 27/02/2023 về việc báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; Công văn số 1361/SNV-CCV ngày 02/8/2023 về việc thực hiện Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm; Công văn số 1670/SNV-CCVC ngày 13/9/2023 về việc triển khai thực hiện việc kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác tham nhũng;

- Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời, trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ, UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đến công tác và làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi.

- Hiện Sở đã tham mưu xây dựng và đang gửi Sở Tư pháp thẩm định Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi thay thế Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh.

5. Về công tác cải cách hành chính

- Để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) năm 2023, Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh theo Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022. Đồng thời, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc¹⁷ trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh¹⁸.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2022 của tỉnh. Kết quả điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 đạt 86,08 điểm, xếp hạng 27/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 12 bậc so với năm 2021 (năm 2021 xếp hạng 39/63).

- Trình UBND tỉnh ban hành Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023-2030¹⁹ (thay thế Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh) để làm cơ sở triển khai thực hiện; trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xác định

¹⁷ Công văn số 495/UBND-TTHC ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh năm 2023.

¹⁸ Báo cáo số 22/BC-SNV ngày 09/02/2023.

¹⁹ Quyết định phê duyệt Đề án số 673/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chỉ số CCHC năm 2023 cấp sở, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh²⁰. Hiện nay, Sở Nội vụ đang triển khai thực hiện Kế hoạch đề trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố điểm chỉ số CCHC cấp sở, cấp huyện theo Kế hoạch đã đề ra.

- Hiện Sở Nội vụ đang xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh Quảng Ngãi.

- Nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC, tạo bước chuyển mạnh mẽ về CCHC và kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nội vụ đã xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, công tác thanh niên năm 2023²¹; theo đó sẽ tiến hành kiểm tra tại 06 Sở và 05 huyện, thành phố²². Đến nay, Sở Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hoàn thành kiểm tra tại 05 huyện, thành phố gồm: Bình Sơn, Minh Long, Sơn Tây, Mộ Đức, thành phố Quảng Ngãi và 12 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện, thành phố nêu trên; 04 Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Nội vụ. Hiện tiếp tục kiểm tra tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp.

Ngoài ra, Sở đã phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh để kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, xử lý, chấn chỉnh những hành vi vi phạm trong quá trình thực thi công vụ (*Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 21/4/2023*). Đến nay, Tổ kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại UBND phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi.

V. Đánh giá tình hình công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, lãnh đạo Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc quán triệt đến từng công chức, viên chức, người lao động và xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Sở và các đơn vị trực thuộc thường xuyên tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng. Qua đó, trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ chưa xảy ra hành vi tham nhũng và không có công chức, viên chức, người lao động bị xử lý liên quan đến hành vi tham nhũng.

VI. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian đến

²⁰ Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

²¹ Quyết định số 87/QĐ-SNV ngày 16/02/2023.

²² Các Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Nội vụ và UBND các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Minh Long, Sơn Tây, TP. Quảng Ngãi và một số đơn vị hành chính cấp xã thuộc 5 huyện, thành phố nêu trên.

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công việc của đội ngũ CBCCVC.

Kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lưu VT, TT.

GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng